

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118/2026/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 12 tháng 10 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BVHTTDL ngày 20 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành, liên tịch ban hành;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 259/TTr-SVHTTDL ngày 22 tháng 9 năm 2026.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2.** Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan, tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 10 năm 2026. Bãi bỏ Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Y Nhuận Byă**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Tổ chức và hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng  
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 118/2026/QĐ-UBND)

### **Chương I**

## **QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy chế này quy định về vị trí, chức năng, tổ chức quản lý, hoạt động, cơ sở vật chất, nguồn kinh phí, quản lý, sử dụng, kiểm tra và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với Nhà văn hóa cộng đồng được xây dựng tại các thôn, buôn đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi chung là Nhà văn hóa cộng đồng).

2. Quy chế này không áp dụng đối với Nhà văn hóa - Khu thể thao của tổ dân phố (khu phố, khối phố, khu dân cư ở đô thị); Nhà văn hóa - Khu thể thao của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các cơ sở xã hội hóa khác trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch đóng trên địa bàn thôn, buôn.

3. Những nội dung không quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, khai thác, sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng.

2. Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, khai thác và sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng.

### **Điều 3. Nguyên tắc quản lý, khai thác và sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng**

1. Nhà văn hóa cộng đồng là nơi tổ chức các hoạt động hội họp, sinh hoạt cộng đồng; tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, học tập, phổ biến kiến thức, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc; phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan có trách nhiệm quản lý, bảo vệ, khai thác và sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng đúng mục đích, phát huy hiệu quả đầu tư và đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa của Nhân dân.

3. Việc tổ chức các hoạt động tại Nhà văn hóa cộng đồng phải tuân thủ quy định của pháp luật; bảo đảm phù hợp với thuần phong, mỹ tục, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, học tập, rèn luyện thể chất, hội họp và giao lưu của cộng đồng; góp phần xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội.

4. Nhà văn hóa cộng đồng được quản lý, khai thác và sử dụng đúng công năng, đúng mục đích; việc quản lý, sử dụng tài sản công, kinh phí hoạt động và các nguồn lực huy động khác phải bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ quy định của pháp luật.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 4. Tên gọi, vị trí, chức năng**

1. Tên gọi: Nhà văn hóa cộng đồng buôn, Nhà văn hóa thôn, Hội trường thôn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk được gọi là Nhà văn hóa cộng đồng buôn + tên buôn, Nhà văn hóa thôn + tên thôn, Hội trường thôn + tên thôn.

2. Vị trí: Nhà văn hóa cộng đồng là thiết chế văn hóa cơ sở; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập, lãnh đạo toàn diện; Trưởng thôn, buôn trực tiếp quản lý; Phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cấp xã hỗ trợ tổ chức hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

#### **3. Chức năng**

a) Nơi tập hợp đồng bào thôn, buôn để tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giáo dục truyền thống, tư tưởng, đạo đức, lối sống, xây dựng đời sống văn hóa; phổ biến kiến thức khoa học, kỹ thuật và các nội dung phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức, hướng dẫn các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa và rèn luyện sức khỏe của Nhân dân.

b) Là nơi tổ chức hội họp, sinh hoạt cộng đồng; sinh hoạt của tổ chức Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức khác theo quy định của pháp luật; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, học tập, vui chơi, giải trí và các hoạt động cộng đồng khác; góp phần xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, thực hiện các tiêu chí về văn hóa trong xây dựng nông thôn mới.

**Điều 5. Tổ chức quản lý Nhà văn hóa cộng đồng**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Ban quản lý Nhà văn hóa cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; Ban quản lý chịu trách nhiệm giúp tổ chức quản lý, khai thác và tổ chức hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng. Thành phần Ban quản lý gồm: Bí thư Chi bộ (hoặc Phó Bí thư Chi bộ); Trưởng thôn, Trưởng buôn (hoặc Phó Trưởng thôn, Phó Trưởng buôn); Trưởng Ban Công tác Mặt trận và các thành phần khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

2. Ban quản lý Nhà văn hóa cộng đồng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, không có tư cách pháp nhân, không làm phát sinh tổ chức bộ máy và biên chế.

3. Trưởng thôn, Trưởng buôn hoặc người được giao phụ trách trực tiếp thực hiện việc quản lý, vận hành Nhà văn hóa cộng đồng theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Ban quản lý.

**Điều 6. Các hoạt động tổ chức tại Nhà văn hóa cộng đồng**

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí, giao lưu cộng đồng; sinh hoạt câu lạc bộ, đội, nhóm và các mô hình tự nguyện phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực tế của địa phương.

2. Tổ chức học tập cộng đồng; truyền dạy, bồi dưỡng năng khiếu, kỹ năng, nghề truyền thống; phổ biến, ứng dụng kiến thức khoa học, kỹ thuật, công nghệ, kỹ năng số và kinh nghiệm sản xuất nhằm nâng cao đời sống, phát triển kinh tế – xã hội tại địa phương.

3. Tổ chức các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, văn hóa phi vật thể của các dân tộc, bao gồm tiếng nói, chữ viết, lễ hội, tri thức dân gian, nghệ thuật trình diễn, tập quán xã hội, tín ngưỡng, dân ca, dân vũ, nhạc cụ dân tộc, văn hóa công chiêng, nghề thủ công truyền thống và các giá trị văn hóa khác.

4. Tổ chức các hoạt động khác phù hợp với chức năng của Nhà văn hóa cộng đồng, không trái quy định của pháp luật và thuần phong mỹ tục theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

**Điều 7. Nhiệm vụ của Ban quản lý Nhà văn hóa cộng đồng**

1. Xây dựng nội quy quản lý, sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, ban hành hoặc phê duyệt theo thẩm quyền; tổ chức niêm yết công khai và hướng dẫn thực hiện.

2. Xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm, kế hoạch hoạt động chuyên đề và đột xuất; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, phê duyệt và tổ chức thực hiện.

3. Tổ chức các hoạt động nêu tại Điều 6 Quy chế này.

4. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất Nhà văn hóa cộng đồng đảm bảo đúng mục đích, an toàn, tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của pháp luật.

5. Huy động sự tham gia tự nguyện của cộng đồng, các tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ, bảo quản, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và hỗ trợ các hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng theo quy định của pháp luật.

6. Quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí, các khoản tài trợ, hỗ trợ, đóng góp hợp pháp (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện công khai, minh bạch việc quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định có liên quan.

7. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng và thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan có thẩm quyền.

### **Điều 8. Quyền hạn của Ban quản lý Nhà văn hóa cộng đồng**

1. Đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định các biện pháp quản lý, khai thác, bảo vệ, bảo trì, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị; nhu cầu kinh phí và việc huy động các nguồn lực hợp pháp phục vụ hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng.

2. Phối hợp tiếp nhận các khoản tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân theo quyết định hoặc ủy quyền của cơ quan có thẩm quyền; tổ chức quản lý, sử dụng và công khai các khoản kinh phí, tài sản, nguồn lực được giao theo đúng mục đích, nội dung được phê duyệt và quy định của pháp luật.

3. Tiếp nhận đăng ký, sắp xếp và bố trí việc sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng theo nội quy và kế hoạch đã được phê duyệt; yêu cầu tổ chức, cá nhân sử dụng chấp hành nội quy, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, bảo quản tài sản và hoàn trả hiện trạng sau khi sử dụng.

4. Kiểm tra, nhắc nhở việc chấp hành nội quy và sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị của Nhà văn hóa cộng đồng; lập biên bản khi phát hiện mất mát, hư hỏng hoặc hành vi vi phạm; báo cáo, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý và yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

### **Điều 9. Quy mô xây dựng, cơ sở vật chất, trang thiết bị**

1. Nhà văn hóa cộng đồng là công trình phục vụ sinh hoạt, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng dân cư. Công trình được bố trí tại vị trí thuận lợi, có biển tên, quy mô, kiến trúc, bảo đảm đáp ứng các hoạt động hội họp, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động cộng đồng khác. Trường hợp có đủ quỹ đất, có thể đầu tư thêm sân chơi, khuôn viên và các hạng mục phụ trợ.

2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị của Nhà văn hóa cộng đồng phải được trang bị tối thiểu phục vụ hoạt động, gồm: bàn, ghế, phong màn, cờ (cờ Đảng, cờ Tổ quốc), ảnh hoặc tượng Bác Hồ, micro, tăng âm, loa đài, ti vi, thiết bị điện thắp

sáng, để phục vụ cho hoạt động biểu diễn văn hóa, văn nghệ. Được khai thác, sử dụng đúng mục đích, phát huy hiệu quả.

3. Khuyến khích từng bước ứng dụng công nghệ số, thiết bị và phương tiện phù hợp để phục vụ tuyên truyền, phổ biến kiến thức, học tập cộng đồng và tổ chức hoạt động. Việc quản lý, khai thác, sử dụng phải đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ quy định của pháp luật.

4. Hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị của Nhà văn hóa cộng đồng trên địa bàn; thực hiện quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Căn cứ nhu cầu thực tế và khả năng nguồn lực, xây dựng kế hoạch đầu tư, sửa chữa, nâng cấp, bảo trì nhằm bảo đảm điều kiện hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng.

#### **Điều 10. Nguồn kinh phí, nội dung chi và nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí**

##### **1. Nguồn kinh phí**

a) Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối của địa phương.

b) Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

c) Các khoản tài trợ, viện trợ, hỗ trợ, đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

d) Các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

##### **2. Nội dung chi**

a) Chi phục vụ tổ chức các hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng theo quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

b) Chi quản lý, vận hành, điện, nước, vệ sinh và các chi phí phục vụ hoạt động thường xuyên; bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng theo quy định của pháp luật và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

c) Chi thực hiện các nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền giao; chi hỗ trợ các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động khác phù hợp với chức năng của Nhà văn hóa cộng đồng.

d) Các khoản chi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

##### **3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí**

Việc quản lý, sử dụng kinh phí của Nhà văn hóa cộng đồng phải bảo đảm đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao; tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và thực hiện

theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, kế toán, quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật có liên quan.

### **Điều 11. Công tác kiểm tra và xử lý vi phạm**

Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị, tổ chức có liên quan tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất việc quản lý, sử dụng, khai thác và tổ chức hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng trên địa bàn; kịp thời chấn chỉnh và xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo thẩm quyền, quy định của pháp luật.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan**

#### **1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về tổ chức và hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; theo dõi, kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, tổ chức hoạt động cho đội ngũ công chức, viên chức và các đối tượng được giao quản lý, vận hành Nhà văn hóa cộng đồng.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng; đề xuất các giải pháp huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

#### **2. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc tổ chức các hoạt động tại Nhà văn hóa cộng đồng; lồng ghép các chương trình, đề án, dự án thuộc lĩnh vực quản lý để hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực và các điều kiện cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng theo quy định của pháp luật.

#### **3. Ủy ban nhân dân cấp xã**

a) Thực hiện quản lý nhà nước đối với Nhà văn hóa cộng đồng trên địa bàn theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

b) Tổ chức quản lý, khai thác, sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng đúng mục đích, bảo đảm phát huy hiệu quả, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, hội họp, tuyên truyền, học tập, thể dục, thể thao và các hoạt động cộng đồng của Nhân dân.

c) Quyết định giao cơ quan, tổ chức hoặc đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; quyết định thành lập, kiện toàn Ban quản lý phù hợp với Điều 5 Quy chế này và điều kiện thực tế của địa phương. Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu quản lý nhà nước, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động; các cơ quan chuyên môn có liên quan tham mưu về tài chính, tài sản công, đất đai, đầu tư, sửa chữa theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Việc phân công phải bảo đảm rõ trách nhiệm, không chồng chéo và phù hợp với tổ chức bộ máy của địa phương.

d) Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt kế hoạch hoạt động hằng năm, kế hoạch hoạt động chuyên đề và đột xuất; tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

đ) Kiểm tra, giám sát việc quản lý, khai thác và sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

e) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tình hình tổ chức, hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng theo quy định.